VIETNAM 1:50,000

ÉDITION 2-TPC (29 ETB)
XUẤT-BẢN LẦN THỨ2-TPC (29 ETB)

VĨNH CHÂU

SHEET 6127 I
SERIES L 7014

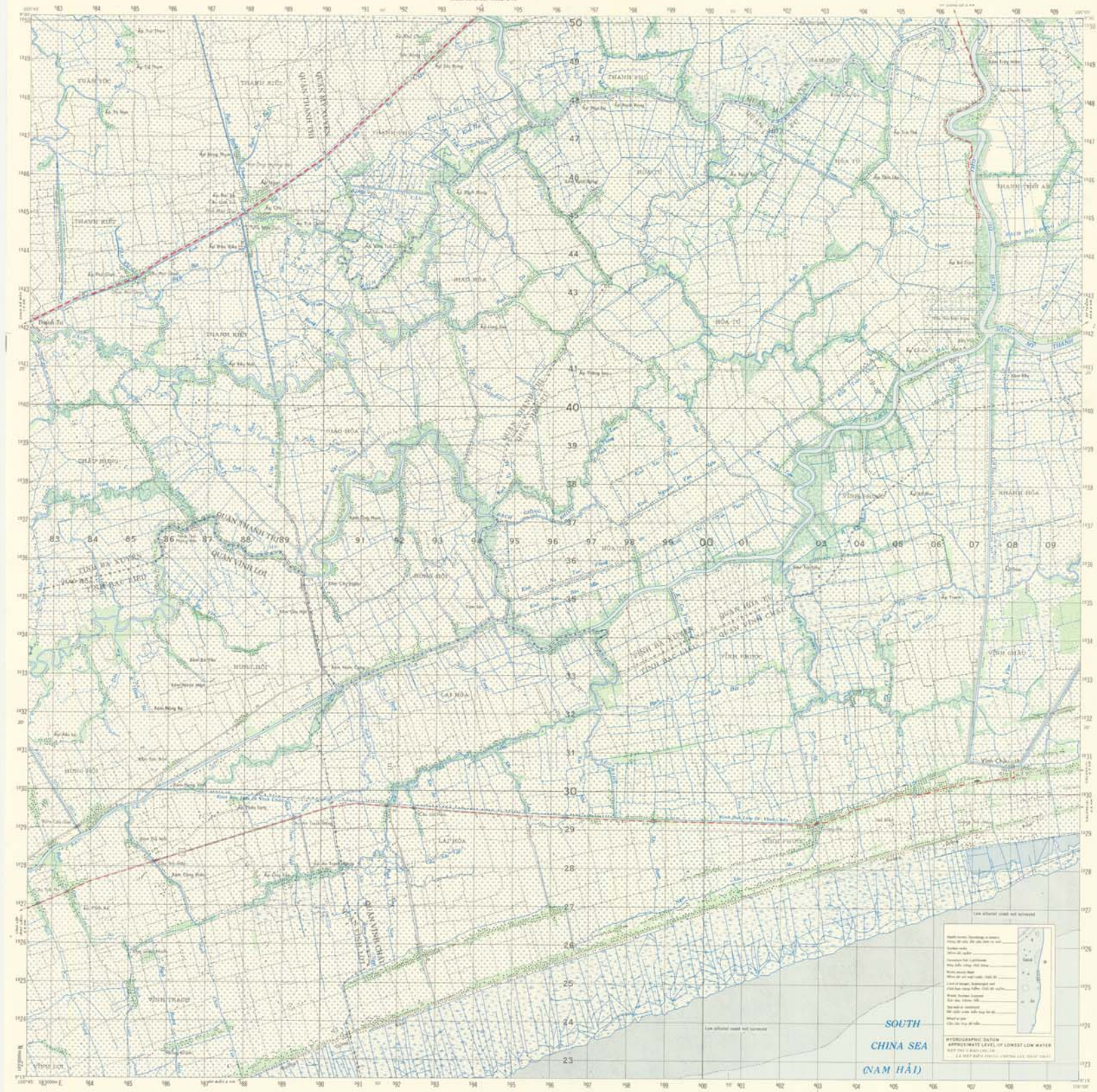

LEGEND — CHÚ TỰ
MAP INFORMATION AS OF 1970
TÌNH-HÌNH BẢN ĐỒ NĂM 1970

WHEN REFERRING TO POPULATED PLACE NAMES, INCLUDE UTM GRID COORDINATES
THE NUMBER IN PARENTHESES FOLLOWING A POPULATED PLACE NAME INDICATES
MORE THAN ONE PLACE IS SO NAMED WITHIN THE MAP SHEET AREA

ROADS — ĐƯỜNG-SÁ

RAILROADS — ĐƯỜNG SẮT SẮT

Bridges

Scale Tỷ-lệ 1:50,000

MAXIMUM ELEVATION LESS THAN 5 METERS

ĐỘ CAO TỐI ĐA DƯỚI 5 MÉT

SPHEROID — EVEREST
GRID — 1,000-METER UTM ZONE 48 (BLACK NUMBERED LINES)
PROJECTION — TRANSVERSE MERCATOR
VERTICAL DATUM — MEAN SEA LEVEL AT HÀ TIÊN
HORIZONTAL DATUM — INDIAN DATUM 1960

CREDITS
PREPARED BY — 17TH ENGR BN (TL ARMY) 1970
NAMES DATA BY — RVN, VIETNAM
CONTROL BY — USAGPS, RVN, VIETNAM
COMPILATION METHOD — PHOTO REVISION OF 1:25,000 MAPS
PRINTED BY — 17TH ENGR BN (TT) 11-70

DISTRIBUTION LIMITED—DESTROY
WHEN NO LONGER NEEDED

GLOSSARY — CÔ-TỰ

TO CONVERT A MAGNETIC AZIMUTH TO A GRID AZIMUTH ADD 0-18 ANGLE

TO CONVERT A GRID AZIMUTH TO A MAGNETIC AZIMUTH SUBTRACT 0-18 ANGLE

BOUNDARIES
RẠNH-GIỚI

ADJOINING SHEETS
MẢNH BẢN ĐỒ KỀ BÊN

VĨNH CHÂU, VIETNAM STOCK NO. L701461271